

Số: 938/KH-ĐHM-QLĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH

Tổ chức kỳ thi chuẩn năng lực chuyên ngành
Dành cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh chuyên ngành tiếng Anh thương mại
Đợt tháng 8/2020

1. Mục tiêu:

- Triển khai công tác phối hợp tổ chức thi giữa các đơn vị trong Trường;
- Tổ chức thực hiện công tác thanh tra, coi thi, giám sát kỳ thi theo đúng quy chế đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ hiện hành của Trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Nội dung:

STT	Nội dung công tác	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện (điều chỉnh)
1	Lập kế hoạch tổ chức kỳ thi	Phòng QLĐT	Bộ môn NNKC	Trước 03/7/2020
2	Xếp lịch thi	Phòng QLĐT		Trước 03/7/2020
3	Tổ chức cho sinh viên đăng ký dự thi	Trung tâm QLHTTT	Phòng QLĐT	13/7/2020 – 05/8/2020
4	Trình ký Quyết định thành lập Hội đồng thi và các ban giúp việc cho Hội đồng thi năm học 2019-2020	Phòng Khảo thí	Phòng QLĐT, Khoa Ngoại ngữ	Trước 10/8/2020
5	Cung cấp đề thi	Bộ môn NNKC, Khoa Ngoại ngữ	Phòng Khảo thí	Trước 14/8/2020
6	Dự trù kinh phí cho kỳ thi	Phòng Khảo thí	Phòng QLĐT, Khoa Ngoại ngữ	Trước 10/8/2020
7	Tổ chức kỳ thi	Phòng Khảo thí	Phòng QLĐT, Khoa Ngoại ngữ	22/8/2020 – 23/8/2020
8	Chấm thi	Phòng Khảo thí, Khoa Ngoại ngữ		Trước 14/9/2020
9	Thanh toán chi phí	Phòng Khảo thí		Trước 29/9/2020

Nơi nhận:

- Sinh viên Khoa NN, Khoa ĐTĐB;
- Khoa NN, Khoa ĐTĐB;
- Phòng KT; Trung tâm QLHTTT;
- Lưu: VT, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG

*Nguyễn Minh Hà

Số: 1177/TB-ĐHM-QLĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 7 năm 2020

THÔNG BÁO

Tổ chức kỳ thi đánh giá chuẩn năng lực chuyên ngành dành cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành tiếng Anh thương mại

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đào tạo chất lượng cao trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Chương trình giáo dục đại học Ngành Tiếng Anh các chương trình Biên - Phiên dịch tiếng Anh; Tiếng Anh thương mại; và Giảng dạy tiếng Anh ban hành kèm theo Quyết định số 811/QĐ-ĐHM ngày 21 tháng 9 năm 2009 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chương trình đào tạo Ngành Ngôn ngữ Anh các chương trình Biên - Phiên dịch tiếng Anh; Tiếng Anh thương mại; Giảng dạy tiếng Anh thiếu nhi; Giảng dạy tiếng Anh ban hành kèm theo Quyết định số 1239/QĐ-ĐHM ngày 29 tháng 9 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chương trình đào tạo Ngành Ngôn ngữ Anh, các chương trình Biên - Phiên dịch tiếng Anh, Tiếng Anh thương mại; Giảng dạy tiếng Anh; Giảng dạy tiếng Anh thiếu nhi ban hành kèm theo Quyết định số 1585/QĐ-ĐHM ngày 2 tháng 10 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Ngôn ngữ Anh, chương trình Tiếng Anh thương mại ban hành kèm theo Quyết định số 1864/QĐ-ĐHM ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

Phòng Quản lý Đào tạo thông báo về việc tổ chức kỳ thi đánh giá chuẩn năng lực chuyên ngành dành cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành tiếng Anh thương mại bậc đại học với các nội dung cụ thể sau:

1. Tổ chức kỳ thi đánh giá chuẩn năng lực chuyên ngành dành cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành tiếng Anh thương mại

a) **Đối tượng:** sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành tiếng Anh thương mại chương trình đại trà và chương trình chất lượng cao tất cả các khóa.

b) **Chuẩn đầu ra năng lực chuyên ngành tiếng Anh thương mại dành cho sinh viên chuyên ngữ trình độ đại học**

Khóa học	BEC Vantage	Ghi chú
Từ khóa 2015 trở về trước	Từ 145 điểm trở lên	Khoa Đào tạo Đặc biệt
Tất cả các khóa	Từ 145 điểm trở lên	Chương trình đại trà
Từ khóa 2016 trở về sau	Từ 150 điểm trở lên	Chương trình Chất lượng cao

c) **Thời gian tổ chức thi:** Theo kế hoạch đào tạo học kỳ - năm học cụ thể của Phòng Quản lý Đào tạo.

d) **Đăng ký dự thi:** Trực tuyến, theo thông báo của Phòng Quản lý Đào tạo.

e) **Địa điểm tổ chức thi:** theo lịch thi cụ thể.

2. Định dạng đề thi:

Bài thi được định dạng theo cấu trúc của bài thi BEC Vantage của Cambridge Assessment. Sinh viên làm bài trên phiếu làm bài trắc nghiệm của Trường và được chấm bằng máy.

Kỹ năng thi	Mục đích	Thời gian	Số câu hỏi/ nhiệm vụ bài thi	Dạng câu hỏi/ nhiệm vụ bài thi
Đọc (Reading)	Đánh giá khả năng đọc hiểu các dạng văn bản liên quan đến kinh doanh	60 phút	5 phần, 45 câu hỏi các hình thức: ghép đoạn văn và câu chủ đề, chọn câu để điền vào chỗ trống, trắc nghiệm nhiều lựa chọn, điền chỗ trống, tìm chỗ sai. Mỗi câu 1 điểm	Thí sinh đọc các đoạn văn bản ở mỗi phần và thực hiện yêu cầu: Phần 1: tìm thông tin chi tiết trong 4 đoạn văn bản Phần 2: sắp xếp câu gắn vào văn bản Phần 3: trắc nghiệm nhiều lựa chọn Phần 4: trắc nghiệm nhiều lựa chọn Phần 5: tìm từ không cần thiết trong đoạn văn
Viết (Writing)	Đánh giá khả năng viết qua hai văn bản thuộc các hình thức như thư, báo cáo, đề xuất và email	45 phút	2 phần, 2 câu viết các đoạn văn theo yêu cầu. Câu 1: 10 điểm Câu 2: 20 điểm	Câu 1 thí sinh viết 45 đến 50 từ các văn bản như thông điệp, bảng ghi nhớ, email, hướng dẫn... Câu 2 thí sinh viết khoảng 120 đến 140 từ các văn bản giao tiếp trong kinh doanh, báo cáo, đề nghị.
Nghe (Listening)	Đánh giá khả năng hiểu các đoạn hội thoại như phỏng vấn, thảo luận, thuyết trình	Khoảng 40 phút, bao gồm 10 phút chuyển đáp án sang phiếu trả lời	3 phần, 30 câu với các hình thức điền vào chỗ trống, tìm cặp câu đúng, trắc nghiệm nhiều lựa chọn. Mỗi câu 1 điểm	Thí sinh nghe các đoạn hội thoại sau đó thực hiện yêu cầu của các phần: Phần 1: điền vào chỗ trống. Phần 2: nói các cặp câu đúng với nhau Phần 3: trắc nghiệm nhiều lựa chọn
Nói (Speaking)	Đánh giá khả năng giao tiếp	14 phút/ cặp thí sinh	3 phần thi/ 14 phút. Theo thang điểm của giám khảo	Phần 1: đối thoại với giám khảo Phần 2: trình bày suy nghĩ về một chủ đề Phần 3: đối thoại với thí sinh khác về một chủ đề

3. Cách tính điểm thi

- Các tính điểm thi từng phần được tính theo bảng sau:

Điểm Đọc	Thang năng lực Cambridge	Điểm Viết	Thang năng lực Cambridge	Điểm Nghe	Thang năng lực Cambridge	Điểm Nói	Thang năng lực Cambridge
45	190	30	190	30	190	30	190
44	188	29	187	29	188	29	186
43	186	28	184	28	186	28	183

Điểm Đọc	Thang năng lực Cambridge
42	184
41	183
40	182
39	181
38	180
37	178
36	176
35	174
34	172
33	170
32	168
31	166
30	164
29	162
28	161
27	160
26	157
25	154
24	151
23	148
22	146
21	144
20	142
19	140
18	138
17	136
16	134
15	132
14	130
13	128
12	126
11	124
10	122
9	120
8	118
7	116
6	114
5	112
4	110
3	108
2	106
1	104

Điểm Viết	Thang năng lực Cambridge
27	182
26	180
25	177
24	174
23	171
22	168
21	166
20	164
19	162
18	160
17	156
16	152
15	149
14	146
13	143
12	140
11	136
10	132
9	128
8	125
7	122
6	119
5	116
4	113
3	110
2	107
1	104

Điểm Nghe	Thang năng lực Cambridge
27	184
26	182
25	180
24	176
23	172
22	169
21	166
20	163
19	160
18	156
17	152
16	149
15	146
14	143
13	140
12	136
11	132
10	128
9	125
8	122
7	119
6	116
5	113
4	110
3	107
2	104
1	102

Điểm Nói	Thang năng lực Cambridge
27	180
26	177
25	174
24	171
23	168
22	166
21	164
20	162
19	161
18	160
17	156
16	152
15	149
14	146
13	143
12	140
11	136
10	132
9	128
8	125
7	122
6	119
5	116
4	113
3	110
2	107
1	104

- Sau khi điểm các phần thi được quy đổi sang thang năng lực Cambridge, điểm tổng sẽ được tính trung bình cộng của 4 phần thi sau quy đổi.

$$\text{Điểm tổng} = \frac{(\text{điểm đọc} + \text{điểm viết} + \text{điểm nghe} + \text{điểm nói})}{4}$$

- Sinh viên phải thực hiện đầy đủ 4 bài thi. Trường hợp vắng từ một bài thi trở lên đều bị đánh giá không đạt kỳ thi thi đánh giá chuẩn năng lực chuyên ngành đầu ra.

- Kết quả của kỳ thi thi đánh giá chuẩn năng lực chuyên ngành được nhập đạt – không đạt vào hệ thống quản lý điểm của Trường.

4. Xét miễn thi

a) Sinh viên được miễn kỳ thi thi đánh giá chuẩn năng lực chuyên ngành khi nộp chứng chỉ BEC Vantage đạt điểm quy định và còn trong thời hạn sử dụng.

b) Thời gian nộp chứng chỉ: Theo kế hoạch năm học của Phòng Quản lý Đào tạo

5. **Thu tiền tổ chức thi:** 500.000đ/lần thi *my*

Nơi nhận:

- Khoa NN, Khoa ĐTĐB;
- Phòng KT; Trung tâm QLHTTT;
- Lưu: VT, QLĐT.



HIỆU TRƯỞNG *my*

Nguyễn Minh Hà